TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BL** **TỈNH LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	BL, ngày 19 tháng 3 năm 2019

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v chấm dứt việc nuôi con nuôi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BL, TỈNH LA

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn Văn Cảnh.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Bá Hùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh LA tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Lan Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh LA mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Bà Trương Bích L, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 427 Ấp Chánh, xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Phương D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 428 Ấp Chánh, xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA.

NỘI D VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 05/12/2018, bà Trương Bích L trình bày: Theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 46/QĐ/UB ngày 21/5/2003 của Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA, bà có nhận nuôi con nuôi đối với cháu Trương Thị Phương D, sinh ngày 29 tháng 7 năm 1993, thường trú tại ấp Chánh, xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA từ cha mẹ ruột của cháu D là ông Trương Hoàng Minh và bà Võ Thị Kiều Loan có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng nuôi cháu D ăn học. Nay cháu D đã trưởng thành, có công việc ổn định. Nay bà yêu cầu Tòa án ra quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà với cháu Trương Thị Phương D.

- Trong quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình, bà Trương Thị Phương D trình bày: Theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 46/QĐ/UB ngày 21/5/2003 của Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp và trên thực tế bà là con nuôi của bà Trương Bích L. Nay mẹ nuôi của bà yêu cầu được chấm dứt việc nuôi con nuôi, bà đồng ý, không có ý kiến gì khác. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt bà trong các phiên họp, làm việc của Tòa án vì bà bận đi làm ăn xa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh LA phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký giải quyết việc hôn nhân gia đình và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội D: Các đương sự đã thống nhất chấm dứt việc nuôi con nuôi, đề nghị Tòa án nhân dân huyện BL chấm nhận đơn yêu cầu của bà L để tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện BL nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Trương Bích L yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà với bà Trương Thị Phương D, Tòa án nhân dân huyện BL thụ lý việc hôn nhân và gia đình để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp vắng mặt bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D nhưng xét thấy bà L, bà D đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt bà L, bà D.

[2] Về nội D:

Căn cứ vào Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 46/QĐ/UB ngày 21/5/2003 của Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp, huyện BL, tỉnh LA thì bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D là mẹ con nuôi với nhau. Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và biên bản làm việc ngày 27/02/2019 của Tòa án, bà L và bà D thỏa thuận tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Nuôi con nuôi năm 2010 vì bà D đã trên 18 tuổi (theo giấy khai sinh số 168, Quyển số 01 ngày 25/10/1993 của Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp, huyện BL thì bà D sinh ngày 29/7/1993). Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của đương sự để tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà L và bà D.

[3] Về L phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Bà Trương Bích L chịu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 10, 25, 26, 27 Luật

nuôi con nuôi năm 2010, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc vụ quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D.

Bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D không còn là quan hệ mẹ con. Quyền, nghĩa vụ giữa bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. L phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Buộc bà Trương Bích L phải chịu 300.000 đồng L phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng L phí đã nộp theo biên lai thu số 0007486 ngày 14/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL.

3. Bà Trương Bích L và bà Trương Thị Phương D có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Các đương sự;
- Lưu: VT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Cảnh